

PHÂN TÁCH VÀI PHẢN ỨNG Ở HẢI NGOẠI ĐỐI VỚI ÔNG NG. CAO KỲ

* ĐẶNG VĂN NHÂM

(tiếp theo)

CHUYỆN” CON MÈO CỦA SCHRODINGER!

Trong bài trước, tôi đã trình bày sơ lược các tin tức thời sự cùng với một số phản ứng nóng bỏng trong cộng đồng người Việt Nam hải ngoại đối với chuyến về thăm quê hương của ông Ng. Cao Kỳ. Bây giờ, nơi đây, tôi thấy cần phải tóm tắt các điểm chính, để bạn đọc nào chưa có dịp ghé mắt vào bài trước vẫn không bị hụt hẫng. Riêng các bạn đã đọc bài trước rồi, nay đọc tiếp vẫn không cảm thấy bị gián đoạn, lạc lõng.

Trước hết, về phần tin tức báo chí, kể cả Việt ngữ lẫn ngoại văn, cũng như các phản ứng trên mặt báo, gồm phỏng vấn, thông cáo, hoặc tuyên bố trong các cuộc biểu tình, hội thảo... của một số nhân vật có chút máu mặt trong giới tị nạn, ta thấy hầu hết đều chỉ ước đoán mơ hồ về nguyên nhân thâm kín của chuyến đi này.

Ngoài những lời tuyên bố công khai trước báo chí và công luận trong nước của ông Kỳ về sự quân bình thế lực giữa 2 cường quốc Hoa Kỳ và Trung Quốc đối với Việt Nam, người Việt ở hải ngoại đã bị thiệt thòi một cách đáng tiếc là không có cơ hội được nghe chính ông Kỳ nghiêm túc trút cạn những uẩn khúc trong vấn đề nghiêm trọng này của đất nước.

Giới báo chí và truyền thông hải ngoại, mặc dù đã được luật pháp các nước Âu-Mỹ bảo đảm tuyệt đối quyền tự do phát biểu quan điểm, nhưng không ngờ đã nhất loạt tự động khóa mồm, và tự bịt miệng của mình trước một biến cố quan trọng như thế. Không một tờ báo hay một cơ quan truyền thông nào khai triển sự thật, nhất là đã không dành cho ông Kỳ, nhân vật chủ chốt, hàng đầu, vài phút phát biểu ý kiến trực tiếp. Những người làm báo, làm truyền thông, vốn tự nhận vai trò lãnh đạo dư luận, nhưng thực ra vẫn không tránh khỏi căn bệnh khiếp sợ dư luận và thường phải vuốt ve dư luận đến mức đáng chê trách. Thực quả đúng như lời Pascal đã nói: “*Dư luận là chúa tể của nhân loại*”. Ngoài ra, một vài tờ báo, hay đài phát thanh còn đăng những thông cáo kêu gọi biểu tình, hay những bài nhận định, phỏng vấn, có tính cách chửi bới, rửa sả ông Kỳ vô tội vạ của một vài người có mục tiêu cá nhân, chẳng hạn như : để thỏa mãn lòng thù hận, đổ ky, để tỏ ra rất giỏi về chính trị, để tỏ ra thông thái, có nhân cách hơn ông Kỳ, và nhất là để biểu dương tấm lòng son sắt “trung với nước hiếu với dân”, nhắm mắt chống Cộng bằng mồm đến kỳ cùng!

Theo tôi nhận xét, dường như hầu hết những người có kiến thức và ưu tư thực sự trước viễn ảnh tương lai không mấy sáng sủa và ổn định của đất nước vẫn ao ước muốn được nghe những bộc bạch chính thức và trực tiếp của ông Kỳ, để có thêm dữ kiện hầu lượng giá tình hình chính trị, xã hội Việt Nam cho chính xác hơn. Với bản chất ngang tàng và bộc trực, người ta tin, ông Kỳ có đủ bản lĩnh để nói toang những sự thật còn nằm im sau bức màn nhung chính trị cho chúng ta nghe. Viết đến đây, tôi chợt nhớ đến chuyện tranh luận của một số khoa học gia về cuộc thử nghiệm một con mèo của Schrodinger. Chuyện này như sau:

“ Một con mèo bị nhốt trong một cái hộp kín mít, tối om. Bất thành linh người ta câu vào cái hộp ấy một giòng điện lực đủ mạnh, có thể giết chết con mèo trong đó, rồi ngưng ngay.

Từ sự việc này, câu hỏi đặt ra: “ Máy phát điện kia có chuyển luồng điện nguy hiểm chết người vào cái hộp đó hay không?”

Và một câu hỏi then chốt nhất được nêu lên: "Con mèo trong hộp đó còn sống hay chết?"

Trước nghi vấn này, theo các nhà khoa học vật lý cổ điển, thì chỉ có một cách duy nhất là mở cái hộp ra và kiểm chứng. Nhưng đối với nhà cơ học lượng tử (physicien quantique) thì sự ước đoán sẽ là: tỷ lệ sống sót của con mèo đó chỉ có 50%. Còn con mèo đó đã chết là 50%. Như thế tức thị, khi cái hộp chưa mở ra, người ta có thể coi như con mèo trong hộp chỉ còn phân nửa (50 %) cơ may sống sót mà thôi.

Xuyên qua cuộc thảo luận vừa kể của giới khoa học cổ điển và cơ học lượng tử, ta rút ra ngay được một "chân lý": khi cái hộp còn đóng kín mít, chưa mở ra, không một ai có thể biết được chính xác con mèo kia đã chết hay còn sống. Như vậy, kết luận, trong lúc các nhà khoa học thông thái đang bàn hiều tán vượn, suy luận lung tung thì chỉ có một mình con mèo kia ở trong cái hộp ấy mới biết được nó còn sống hay đã chết mà thôi!

Kể giai thoại ngắn ngủi trên đây, tôi muốn ngấm xin các bậc đại nhân chuyên đoán mò chuyện thiên hạ sự và hay chơi trò đấm bóp thời cuộc bằng lưỡi, cũng như những người đã nông nổi ồn ào nhục mạ ông Kỳ không cần thiết, hãy để cho ông Kỳ có cơ hội trình bày nghiêm túc những kinh quá và nhận xét của ông trong chuyến về thăm quê hương vừa qua. Theo tôi, trong vụ này, chỉ có lời nói của ông Kỳ, dù hay dù dở, dù đúng dù sai (nên nhớ: rất tương đối!), mới đáng để cho mọi người lắng tai nghe, và cần phải nghe, để suy ngẫm và phán đoán tình hình.

Còn tiếng nói của các ông tiến sĩ Nguyễn Xuân Vinh, cựu tướng Nguyễn Khánh, cựu thủ tướng giờ cuối cùng Nguyễn Bá Cẩn, cựu tướng Lê Văn Tư và nhà báo Hồ Văn Đông thì sao? Có chút giá trị nào không và có đóng góp được chút ích lợi gì cho việc chống Cộng lúc sấm tối, hay cho việc mở mang dân trí trong giai đoạn này không?

CẦN PHẢI TỐ ÔNG KỶ CHO ĐÍCH XÁC!

Xuyên qua các văn bản báo chí và các buổi phát thanh, truyền hình của các ông ấy, tính cách lợi ích đâu không thấy, ai cũng nhận ra ngay một điểm chung rất nổi bật là: ông nào cũng hàm hồ suy diễn, và đã nôn nả sẵn tay áo mượn gió bẻ măng, lợi dụng chuyện ông Kỳ về Việt Nam để chửi bới, chê trách, hạ nhục ông Kỳ, vùi dập ông Kỳ xuống tận cùng cấp bậc của con người trong xã hội cho hả lòng đố kỵ hờn ghen, và nhất là để trả mối tư thù, hiểm khích cá nhân đã tích lũy từ lâu trong lòng họ.

Chưa đủ! Mấy nhân vật này còn thẳng tay kết tội ông Kỳ là bôi nhọ danh dự và phản bội dân tộc, bán đứng tập thể đồng bào tị nạn hải ngoại, và ghê gớm hơn hết là tội "đâm sau lưng chiến sĩ"... Tất cả các thứ đại tội ấy, những ai có chút suy tư, chẳng cần phải là tiến sĩ, cựu tướng lãnh, hay thủ tướng vài giờ cuối cùng trong buổi chợ chiều tháng Tư Đen, cũng đều có thể nhận ra tính cách khiên cưỡng và lối bịch của nó. Nếu kết tội ông Kỳ là phản bội dân tộc thì trên 75 triệu người Việt Nam trong nước mới là dân tộc. Ông Kỳ chẳng qua chỉ là một viên cựu tướng lưu vong, vô quyền hành, về nước trong một thời gian ngắn như một du khách, làm sao cho là đã phản bội dân tộc ấy được?

Nên nhớ rằng cái khu Bolsa nhỏ bé tí teo của bang Cali, với một dúm vài trăm ngàn người Việt Nam tị nạn nhập tị nạn không phải là "dân tộc Việt Nam"! Còn chuyện bán đứng khoảng 2 triệu người tị nạn tản mát khắp thế giới này thì thử hỏi ông Kỳ đã bán bằng cách nào, và bán cho ai? Ông Kỳ đã đem tên tuổi của một người tị nạn ở hải ngoại về Việt Nam bán cho nhà cầm quyền CS chưa?

Riêng tội "đâm sau lưng chiến sĩ", nếu ai thốt ra câu đó mà còn chút liêm sỉ tối thiểu, tất không khỏi xấu hổ với mình. Vì thực tế đã chứng minh hùng hồn: ngay sau khi ông tổng thống đại tướng Dương Văn Minh, tổng tư lệnh tối cao của quân đội Việt Nam CH, đã lên đài phát thanh dõng dạc kêu gọi ba quân hãy buông súng đầu hàng CS vô điều kiện, và các tướng tá lớn nhỏ lẫn binh sĩ đã vội vã cởi bỏ quân phục vứt súng bừa bãi đầy

đường, chen nhau chạy tháo thân qua Mỹ kiếm ăn, thì bây giờ 28 năm sau, còn ai là “chiến sĩ” nữa đâu để mà bị đâm sau lưng?!

Dưới đây, xin kiểm điểm một vài phản ứng của mấy nhân vật có chút máu mặt trong cộng đồng tị nạn ở hải ngoại.

NGUYỄN XUÂN VINH VÀ VẤN ĐỀ ...CHÍNH DANH!

Đáng chú ý nhất có lẽ là hành động muộn màng đội lốt “*tập thể chiến sĩ Việt Nam CH*” (!) của GS Nguyễn Xuân Vinh. Với chức vụ và thứ quyền lực hào huyền ấy, ông Vinh lại còn dám lên gân đòi “**loại trừ ông Kỳ ra khỏi hàng ngũ người Việt quốc gia tị nạn CS**”. Không kể đến những lời thóa mạ, nhằm hạ nhục ông Kỳ cho hả lòng tị hiềm đổ kỹ cá nhân đây rẫy trong bản tuyên cáo vớ vẩn, chỉ nội một lời kêu gọi ngăn ngừa trên đây, ai cũng thấy ông Ng. Xuân Vinh đã tỏ ra quờ quạng đến buồn cười. Ông Vinh đã lầm tưởng cái chức “*Chủ tịch Hội Đồng Đại Diện Tập Thể Chiến Sĩ Việt Nam CH Hải Ngoại*” của ông ngày nay ở Bolsa là một thứ siêu quyền lực ghê gớm, vượt cả lên trên quyền lực của cảnh sát Mỹ. Ngày xưa, ở trong nước, tướng Khánh đã dám tuyên bố “*quân đội là cha của dân*”, thì bây giờ với chức chủ tịch, chắc ông Vinh cũng dám nghĩ đã là “*cha*” của cả cộng đồng người Việt tị nạn khắp nơi hải ngoại, và ông có quyền muốn cho ai ở hay loại trừ ai ra cũng được !

Hiển nhiên, ông Vinh là người có học vị tiến sĩ, nhưng không ngờ ông lại hồ đồ đến thế!

Nơi đây, tôi xin hỏi ông Vinh một câu đơn giản: “*Hiện giờ, theo tôi biết ông Kỳ còn đang ở Thái Lan, chưa về Mỹ. Nhưng mai mốt, chắc chắn ông Kỳ sẽ về Mỹ. Vậy khi đó ông làm cách nào để loại trừ ông Kỳ ra khỏi hàng ngũ những người quốc gia tị nạn CS? Ông sẽ ra lệnh cho đám tàn quân của ông đốt nhà và bắn giết vợ con ông Kỳ, như MT kháng chiến bịp HCM đã làm, để ông Kỳ sợ hãi phải chuồn êm đến một chân trời hẻo lánh nào tuyệt không có bóng dáng một người Việt Nam tị nạn nào hết? Hoặc giả ông sẽ họp hội đồng của ông để ra thông cáo khai trừ ông Kỳ ra khỏi tập thể người Việt tị nạn ở Cali? Hay là ông sẽ nhân danh chức Chủ Tịch Hội Đồng Đại Diện Chiến Sĩ Việt Nam CH Hải Ngoại của ông để gửi thông điệp cho TT Hoa Kỳ yêu cầu trục xuất ông Kỳ và gia quyến của ông về Việt Nam cho sống luôn với CS?...*”

Giúp ông trả lời những câu hỏi trên mà không sợ làm trò cười cho thiên hạ, tôi xin mách nhỏ cho ông Vinh biết rằng “*hàng ngũ người quốc gia tị nạn CS*” mà ông nói đó không phải là một đơn vị quân đội đang tại ngũ dưới quyền ông, càng không phải là một hội đoàn hay đảng phái nào cả. Ngay cả cái tổ chức mà ông đang đóng vai tuồng “*chủ tịch*” cũng chỉ là một hội tu, tự nhận danh nghĩa “*chiến sĩ*”. Bởi theo từ nguyên Hán tự, danh từ “**chiến sĩ**” dùng để trỏ: **người đánh giặc** (chữ CHIẾN, bộ Qua, 16 nét). Nếu hiểu tinh nghĩa của 2 chữ “**chiến sĩ**” (*người đang đánh giặc trên chiến trường*) như tôi đã nói, và nếu ông Vinh có chút liêm sỉ trí thức, thiết tưởng ông chỉ nên xưng danh là “*cựu quân nhân*” hay “*cựu chiến binh*”(vétéran) và cái hội mà ông làm chủ tịch ấy chỉ là hội “*cựu quân nhân*” hay “*hội cựu chiến binh*” thì nghe nó mới có được chút danh chánh ngôn thuận, và bớt cường điệu, ít lố bịch phần nào. Ngày xưa, khoảng trước ngày 30. 4. 75, một số người có thể đã là chiến sĩ. Nhưng kể từ khi những người lính chiến ấy đã buông súng đầu hàng, chạy ra ngoại quốc. Hơn 28 năm ôi, họ đã sống cuộc đời dân sự ăn tiền trợ cấp xã hội của Mỹ. Nhiều người trong số đó đã mang quốc tịch Mỹ, đã trở nên lão nhược, hoặc thuộc thành phần bất khiển dụng, tức thị không còn là chiến sĩ nữa!... Riêng cá nhân ông chủ tịch Ng. Xuân Vinh lại can tội đào ngũ và đào tẩu ra nước ngoài trong thời chiến thì làm gì có tư cách chiến sĩ. Bản thân ông Vinh đã không có tư cách “chiến sĩ” mà lại đóng vai chủ tịch cho cái hội đồng đại diện các chiến sĩ không còn là chiến sĩ nữa. Vậy mà ông Vinh còn muốn cố vục 2 chữ “**chiến sĩ**” đã thối rữa dẫy, để làm ngoáo ộp hù dọa ông Kỳ thì coi sao được?!

Ôi, cái cộng đồng Việt Nam tị nạn CS ở hải ngoại này, từ 28 năm qua, sao mà đã gặp nhiều thứ tai họa ầm ương đến thế?! Hết “*kháng chiến bịp*”, đến “*chánh phủ ma*”, bây giờ lại nảy sinh thêm ra cái “*hội đồng*” của một ông “*chiến sĩ đào ngũ*” nữa... Những thứ thảm họa quái gở ấy mãi đến bao giờ mới hết cho hủ trời?!...

Cổ nhân đã dạy vấn tắt:” *danh chính ngôn thuận*”. Điều này ông Vinh chưa hề nghe ai nói đến sao? Một tổ chức đã không có chính danh ngay trên danh xưng thì còn làm ăn gì được, và còn ai dám đặt tin tưởng vào cái tổ chức ấy nữa!... Tôi mỉm cười một mình và thầm nghĩ đến ông Freud, tổ sư khoa phân tâm học. Chức chủ tịch của ông Ng. Xuân Vinh và bản tuyên cáo mượn danh nghĩa “chiến sĩ” nặng mùi thù hiềm đổ kị cá nhân kia, - ông Freud ơi! -, phải chăng là một cái lỗ xì an toàn (*soupape de sureté*) của một chiếc nồi hơi (*chaudière*) đã căng cứng áp suất của một kiếp người suốt mấy chục năm trường phải nhọc nhằn kéo lê cuộc đời tủ nhục âm thầm đầy mặc cảm trong gia đình nhà vợ ?!

CỰU THỦ TƯỚNG NGUYỄN BÁ CẨN

Nhìn qua phản ứng của cựu thủ tướng Ng. Bá Cẩn, người đọc lại càng thêm thất vọng não nề và chán ngán hơn nữa. Lời tuyên bố của ông Cẩn vừa hời hợt, ấu trĩ, lại còn mang tính cách bao đồng, khái quát hóa và quan trọng hóa mọi thứ, mọi việc, mọi người... với mùi vị cải lương ca đạo vòng quanh lối xóm không ngủi được!

Đây các bạn hãy nghe ông Cẩn trả lời phỏng vấn của tờ Việt Báo:” *Lẽ ra không nên nói vì ông Kỳ đã chứng tỏ ông là người thế nào đối với bạn bè, đàn em, và đồng bào cũng như đồng đội nhiều rồi...Điều đó có thể gây hiểu lầm đối với nhân dân và chính quyền các nước trên thế giới cũng như của phong trào nhân dân trong và ngoài nước...Ông Kỳ đã không hiểu gì về chính trị, ăn nói hồ đồ và hành động phản bội...Ông Kỳ đã phản bội cả quốc gia dân tộc...*”(nguyên văn).

Cuối cùng, húng chí ông Cẩn còn lớn tiếng kêu gọi các lực lượng tôn giáo, đảng phái, hội đoàn tranh đấu, những hội cựu quân nhân...phất cờ lau khởi nghĩa chống ông Kỳ. Ông Cẩn nói:”... *hãy lên tiếng về những lời nói hàm hồ, thiếu đạo đức của ông Kỳ để dư luận thế giới nhìn vấn đề sáng tỏ hơn và...*” (sic!).

Với tư cách là cựu chủ tịch Hạ Viện, rồi cựu thủ tướng vài giờ trong buổi chợ chiều cuối tháng Tư Đen, chẳng những ông Cẩn đã lèm bèm tố khổ ông Kỳ một cách khơi khơi, vô bằng chứng về nhân cách và lối đối xử với đồng đội, đồng bào, lại còn thêm thất quốc tế hóa mấy lời tuyên bố lem nhem thuộc loại “*câu chuyện làm quà cho nhà nước CS Việt Nam*” của ông Kỳ đến mức hết sức ghê gớm “ *gây hiểu lầm đối với nhân dân và chính quyền các nước trên thế giới!*”

Chưa đủ! Ông Cẩn còn hàm hồ kết tội phăng cho ông Kỳ là:” *đã phản bội cả quốc gia dân tộc*” (sic!). Tôi không hiểu khi kết tội ông Kỳ cách gay gắt, nghiêm trọng như thế, ông Cẩn đã đứng trên vị thế nào, và ông quan niệm 4 chữ “ *quốc gia dân tộc*” ra sao?

Dù là một tên cu li băng bù, xuất thân làm thợ giặt ủi ở chợ Cần Thơ, hay di chích dạo, thiết tưởng ngày nay nó cũng cần phải biết rằng Quốc Gia đến muôn vạn kiếp sau vẫn chỉ là quốc gia VIET NAM, địa thể hình chữ S, trong vùng trời Đông Nam Á, chớ không đời nào là quốc gia BOLSA , chốn gió tanh mưa máu được! Còn dân tộc thì ngàn đời vẫn là dân tộc VIET NAM với trên 75 triệu con người, chớ không phải là dân tộc BOLSA với vài trăm ngàn người tạp nhạp lưu vong tị nạn, trong đó có cả ông Cẩn!

Nếu ông Cẩn ý thức đứng đắn được như thế, hiển nhiên ông Kỳ đã chẳng hề mắc tội “*phản bội quốc gia và dân tộc*” bao giờ!

Ông Cẩn nên biết rằng dù ông đã từng làm chủ tịch Hạ Viện và làm thủ tướng vài giờ cuối cùng trong buổi chợ chiều ở **miền Nam**, ông vẫn không được phép nhân danh cả “ *quốc gia dân tộc Việt Nam*” để công kích, thóa mạ bất kỳ ai. Ông chỉ nên nhân danh cá nhân ông mà thôi!

Vả chẳng, khi muốn tố khổ ai, với tư cách cựu chủ tịch HV và cựu thủ tướng, ông không nên chửi đổng , chửi hòa theo dư luận chung chung của mấy mụ đàn bà nhà quê dốt nát ngoài chợ, mà ông phải thâm cứu vấn đề thật rành rẽ, tìm hiểu hành động của đối thủ, cựu thù của ông đến nơi đến chốn, và phải nắm vững được ít lắm một vài sự kiện cụ thể, để làm cơ sở chứng minh cho điều ông nói. Như thế có nghĩa là tôi muốn ông Cẩn phải nói có sách mách có chứng đàng hoàng. Chớ không phải tôi muốn bênh vực hay bào chữa gì cho ông Kỳ. Bởi tôi thiên nghĩ: chỉ như vậy lời tố khổ của ông Cẩn mới có giá trị thuyết phục phần nào!

Còn khi ông Cẩn muốn nêu lên tầm tác hại có tính cách toàn cầu, gây hiểu lầm cả tới toàn thể dân chúng và chính phủ các nước trên thế giới về lời tuyên bố của ông Kỳ, thì ông phải cho độc giả biết rằng ông đã căn cứ vào nguồn tài liệu khả tín nào, hay ông đã suy lý kiểu nào, để đạt đến kết luận ấy. Nên biết ngót một chục năm nay, chính tôi đã là nạn nhân của bọn thất học chuyên môn tố khổ khơi khơi như ông Cẩn. Chúng đã vu khống, bịa đặt trên báo chí đủ thứ chuyện hoang tưởng về tôi để hạ nhục tôi, nên tôi rất ghét thói này.

KHÔNG AI XÓA BỎ ĐƯỢC DĨ VĂNG!

Tuy tôi đã biết khá nhiều về ông Nguyễn Bá Cẩn, nhưng suốt 28 năm nay tôi không hề viết một chữ nào về người này. Một phần, khi ở trong nước, tôi thấy ông Cẩn chỉ là một thứ hạc gỗ tầm thường, kiến thức lem nhem, hành động vô thường vô phạt và chỉ là tay sai rất ngoan ngoãn của TT Thiệu. Một phần khác, vì trong khoảng thời gian 28 năm qua, ở hải ngoại, ông Cẩn đã im hơi lặng tiếng, khiến tôi lầm tưởng ông ta là người có chút liêm sỉ trí thức, biết thân biết phận của mình.

Mới đây tôi nghe tin ông Cẩn đã bắt chước một vài tướng lãnh viết hồi ký để xóa bỏ dĩ vãng và chạy tội cho mình. Những người này đã đại dột làm một việc vô ích mà lại phản tác dụng, vì họ đã không biết rằng trong cõi đời này, từ cổ chí kim chẳng một ai có thể xóa bỏ được dĩ vãng. Ngay cả những bậc vua chúa tàn ác lừng danh kim cổ, quyền hành trùm thiên hạ, như: Trụ, Kiệt, Tần Thủy Hoàng Đế, Võ Tắc Thiên, hay Néron, Cesar, Stalin, Hitler v.v...cũng không thể nào cạo sửa được dĩ vãng để tô lục chuốt hồng cho mình!

Thậm chí đến lịch sử của nhân loại cách nay đã tới trên 12 triệu năm mà có người còn mò ra được, hướng chỉ là lịch của một con người. Nếu là những nhân vật quan trọng thì cuộc đời họ có ghi trong sử sách. Còn nếu là dân thường, vô danh tiểu tốt, ở nơi đồng quê xa xôi hẻo lánh, thì tiểu sử của kẻ ấy cũng được ghi lại trong ký ức của những người đồng hương, đồng thời, và truyền khẩu lâu dài đến các đời con cháu... Bởi thế, học sử ta thấy có 2 loại sử gọi là: chính sử, hay sử ghi trong sách vở (*histoire racontée*), và sử truyền khẩu trong dân gian (*histoire vécu*)...

Tôi đã nhờ người thân ở Bolsa mua dùm quyển này để xem ông Nguyễn Bá Cẩn đã tô điểm phần son cho mình như thế nào. Trong khi sách chưa tới, tình cờ tôi lại được đọc những lời tố khổ ông Kỳ trên đây của ông Cẩn. Lợi dụng chuyện về Việt Nam của ông Kỳ gây nhiều sóng gió, ông Cẩn đã ngon tron, mượn gió bẻ măng, không tiếc lời phỉ nhổ nhân cách của ông Kỳ đối với bạn bè và chiến hữu, đồng thời còn dám chê ông Kỳ không hiểu gì chính trị!

Đọc những lời thóa mạ hàm hồ, rỗng tuếch của ông Cẩn, tôi cảm thấy dường như bây giờ, sau 28 năm sống lưu vong ở HK, ông Cẩn đã quên mất dĩ vãng, hay ông muốn dùng ông Kỳ để xóa bỏ dĩ vãng, đồng thời đánh bóng mình một cách gián tiếp, ra điều ta đây nhân cách thanh cao, trung tín với bạn bè và đồng chí, làm chính trị tài giỏi, có lòng thương yêu quốc gia dân tộc vô bờ bến, và nhất là tinh thần chống Cộng không bao giờ thay đổi!...

Tôi biết nước Mỹ là một nước tôn trọng tự do ngôn luận và tự do tư tưởng. Một người có quyền chê mọi người. Chẳng ai kiện cáo gì được. Bởi thế tôi không thể dùng câu ca dao : “ *trông người lại ngắm đến ta, thử sờ lên trán xem xa hay gần*”, để can ngăn ông Cẩn . Tôi lại càng không nên chê ông Cẩn tí nào, vì trong quá khứ ông đã từng đoạt thành tích làm chủ tịch Hạ Viện và làm thủ tướng vài giờ...Nhưng, dù sao tôi vẫn có quyền nói lên cách trung thực những thấy biết của tôi về các thành tích chính trị của ông Cẩn, để đồng bào tùy nghi phán xét sự thực!

THÀNH TÍCH CHÍNH TRỊ VÀ CON ĐƯỜNG CÔNG DANH CỦA ÔNG CẨN

Ông Nguyễn Bá Cẩn sinh trưởng trong một gia đình nghèo khổ, ở Cần Thơ, mới lớn lên đã phải tự lực cánh sinh bằng nghề thợ giặt ủi, sau học lóm nghề y tá, đi chích đạo một thời gian. Cuối cùng ông đã xin được chân thợ ký hành chánh quận. Lúc bấy giờ quân viễn chinh Pháp đang chuyển lần hồi quyền hành chính và quân sự cho người Việt Nam. Trong buổi giao thời đó, về mặt quân đội, nhiều người không đủ điều kiện cấp bằng, chỉ cần có chứng chỉ đệ tứ cũng có thể ghi danh đi học các khóa sĩ quan. Về mặt hành chánh cũng vậy. Vì nhu cầu nhân sự cấp bách, ngay khóa (I) đầu tiên của trường Quốc Gia Hành Chánh, điều kiện bằng cấp cũng

không được đặt ra nghiêm chỉnh. Vì thế ông thơ ký hành chánh Nguyễn Bá Cẩn đã đặc cách lọt được vào khóa này. Sau khi mãn khóa, con sâu Ng. Bá Cẩn hốt nhiên nhờ thời cuộc hóa thân thành con bướm vàng, được bổ nhiệm làm quận trưởng hành chánh ở Cái Bè ... rồi đắc cử dân biểu...

Khoảng năm 1968- 69, ông Nguyễn Bá Lương đang làm chủ tịch Hạ Viện. Còn ông Nguyễn Văn Ngân đang làm chuyên viên, phụ tá cho ông Thiệu, chủ tịch Ủy Ban Lãnh Đạo QG. Khoảng tháng 6. 68, ông Ngân xin đi du học Mỹ. Ông Thiệu khuyên ông Ngân nên ở lại tiếp tay với Ng. Cao Thắng để “cai trị” Hạ Viện. Biết thế Nguyễn Văn Hương liền ngầm xui Ng. Cao Thắng đừng xài Ng. V. Ngân. Nhưng vô hiệu quả. Vì Thiệu đã giới thiệu ông Ngân với Ng. Cao Thắng rồi.

Hôm mà ông Thắng và ông Ngân gặp nhau trong nhà hàng La Cave, trên đường Lê Lợi, kế bên nhà thương Hui Bon Hoa, Sài Gòn, để bàn tính công việc điều hành hạ viện, thì Ng. Bá Cẩn cũng đã mò đến đó để khẩn khoản xin Ng. Cao Thắng cho Cẩn làm chủ tịch Hạ Viện, thay thế ông già Ng. Bá Lương. Trước thái độ ham muốn đến thăm hại của Cẩn, Ng. Cao Thắng đã không đành lòng phũ tuột, vì trong thâm tâm Thắng nhìn thấy có thể dùng Cẩn làm một tay sai ngoan ngoãn được. Vả chăng, nếu không dùng Cẩn, một kẻ vốn không ưa Bắc Kỳ, nhưng rất ham thích chức tước, danh vị, hẳn sẽ nhanh chóng chạy sang đầu quân phe Ng. Cao Kỳ, chơi lại Thiệu. Bởi thế, ngay lúc đó N. Cao Thắng đã hóa giải vấn đề, cho biết: đợt đầu tự do!

Nghĩa là Thắng thả nổi chức chủ tịch, không yểm trợ một con gà nào hết. Tuy nhiên, Thắng cũng nói thẳng vào mặt Cẩn một câu dứt khoát:” *Nếu đợt đầu anh không thắng, thì đợt sau tôi sẽ ủng hộ Ng. Bá Lương!*” Kết quả ông N. Bá Lương đã lên làm chủ tịch HV.

Sau đó ít lâu, khi Thắng bị bệnh ung thư nặng phải đi Pháp chữa trị, Ng. Bá Cẩn lại mò đến gặp trực tiếp Ng. V. Ngân, để tiếp tục van nài xin cho làm chủ tịch. Giữa lúc này, N. V. Ngân đang ra sức xây dựng cho Ng. Quang Luyện (phó chủ tịch HV) để đưa Luyện lên thay Ng. Bá Lương. Nhưng vì Luyện bất ngờ bị “cháy” vì dính líu nặng nề trong các vụ buôn lậu vàng và ma túy qua đường giầy Thái Lan. (Muốn biết rõ từng chi tiết vụ này, xin đọc thêm sách Bí Mật Hậu Trường Chánh Trị Miền Nam, quyển 3, của ĐVN).

Trong trường hợp này, Ng. Văn Ngân không khỏi lúng túng, nên cần phải tham khảo ý kiến của Thiệu, xin Thiệu chỉ định cho một người làm chủ tịch HV. Thoạt mới nghe qua, Thiệu đã gạt đi ngay, nói:” *Thôi, thay đổi làm chi cho lộn xộn!*”

Lúc bấy giờ bắt buộc Ngân phải tường trình tỉ mỉ hơn, cho Thiệu biết cả ông già Ng. Bá Lương cũng đã bị cháy tiêu rồi. Cuối cùng Thiệu hỏi Ngân có muốn tiến cử ai không ? Ngân đáp: có thể là Ng. Bá Cẩn. Tuy trình độ Cẩn rất kém, nhưng Cẩn ngoan ngoãn, bảo sao làm vậy, không có ý kiến riêng. Đồng thời Ngân kể luôn một vài thành tích “ gọi dạ bảo vâng” của Cẩn cho Thiệu biết. Đáng kể nhất là các vụ: ký giấy giới thiệu cho Ng. V. Thiệu ra tái tranh cử.

Hôm đó, nhân một chuyến đi công tác miền Tây, Ngân đã ghé tỉnh Định Tường, kêu Lê Minh Đảo gọi Ng. Bá Cẩn, lúc bấy giờ đang đi vận động tái cử dân biểu Định Tường, về gấp để ký giấy giới thiệu cho Thiệu ra tái tranh cử tổng thống. Khi gặp mặt Ng. V. Ngân, Cẩn đã ngoan ngoãn nhanh chóng ký ngay.

Ngoài ra, lúc bấy giờ Cẩn còn đang làm tay chân bộ hạ cho Trần Quốc Bửu, nên Ngân đã sai Cẩn thuyết phục Bửu đi với Thiệu, thay vì tòng tam tụ ngũ với đám Ng. Ngọc Huy và Hà Thúc Ký... Ng. V. Ngân cho Thiệu biết thêm: Ngân đã cố thuyết phục Ng. Ngọc Huy, nhưng Huy đã đặt ra nhiều điều kiện nghe nhức đầu lắm...

Nghe Ng. V. Ngân kể thành tích gọi dạ bảo vâng của Cẩn, Thiệu tỏ ra hài lòng ngay, nên bảo Ngân ra lệnh cho Cẩn vào dinh tuyên thệ gia nhập đảng Dân Chủ. Khi Cẩn được Ngân báo tin này, sướng quá đến rơi nước mắt và đã nhảy cẫng lên như con chơi chơi...

Đến ngày 14.4.75, thấy tình hình chiến sự đã nguy ngập vô cùng, lại thêm bị chấn động kinh hoàng bởi mấy quả bom của Ng. Thành Trung giáng xuống dinh Độc Lập, Thiệu và Khiêm tuyệt vọng hoàn toàn, mới bàn bạc với nhau tìm đường chuẩn êm ra ngoại quốc. Người sẽ thay thế Thiệu được dự tính sẵn là Trần Văn Hương. Nhưng còn người thay thế Khiêm thì khá phức tạp. Tên tuổi một vài nhân vật đã được nêu lên. Nhưng cuối cùng, khi gạn lọc lại chỉ còn Lê Phước Sang và Ng. Bá Cẩn. Tuy Thiệu và Khiêm đều nhận thấy LP Sang sáng giá hơn Cẩn về mọi mặt. Nhưng Thiệu và Khiêm vẫn không đủ tin tưởng nơi LP Sang, nhất là còn hồ nghi Sang có thể làm việc cho CIA. Riêng về Cẩn, tuy trình độ học vấn lem nhem, xuất thân tầm thường, khả năng chính trị chẳng có gì đáng kể, nhưng bù lại có sự ngoan ngoãn và trung thành. Vì thế Thiệu và Khiêm quyết

định chọn Cẩn cho lên làm thủ tướng. Nghe tin bất ngờ này, mặc dù giữa cơn dầu sôi lửa bỏng, nhưng Cẩn vẫn tỏ ra sững quá đến nghẹn ngào. [*Vi thế, khi Thiệu chết, đồng bào hải ngoại không lấy gì làm lạ thấy Cẩn đã tỏ ra bi thảm còn hơn lúc thân phụ qua đời!*]

Lập tức sáng ngày 14. 4. 75, một lễ bàn giao tể nhạ giữa Khiêm và Cẩn đã vội vã diễn ra tại phòng khánh tiết dinh Độc Lập, trong bầu không khí hoang mang, lo sợ phập phồng...

Ngày 21. 4. 75, thành linh Thiệu triệu tập nội các tỏ ý muốn từ chức. Mới nghe Thiệu nói, Ng. Bá Cẩn đã run lên bần bật, mặt tái xanh, nói năng lắp bắp, cũng vội đứng lên xin Thiệu chấp nhận luôn đơn xin từ chức của anh ta, nhưng Thiệu gạt đi, khiến anh ta hoảng vía, càng run sợ thảm hại hơn.

Đến tối hôm ấy, quần chúng cả nước thấy Thiệu xuất hiện trên Ti Vi tuyên bố chịu từ chức và trao quyền lại cho phó tổng thống Trần Văn Hương. Ngay sau đó, Thiệu và gia đình liền được người Mỹ hộ tống đưa ra phi trường trong đêm tối, để bay luôn qua Đài Bắc, với một khối lượng hành lý nặng đến trên 10 tạ.

Biết Thiệu đã chuẩn êm, Ng. Bá Cẩn càng thêm bấn loạn, hoảng hốt. Vì thế, Cẩn cứ đinh ninh cho rằng Ng. Khắc Bình đã đưa Thiệu đi. Cẩn điện thoại liên tiếp cho Bình rớt rít năn nỉ, lạy lục Bình xin giúp cho Cẩn và gia đình ra đi như Thiệu. Không muốn bị tiếp tục quấy rầy mãi, cuối cùng Bình đành tiết lộ sự thật cho Cẩn biết rằng Mỹ đã đưa Thiệu đi. Nghe Bình nói, Cẩn nghĩ, như thế thì Mỹ cũng có thể đưa Cẩn đi được. Lập tức Cẩn liền gọi điện thoại cho Polgar, trùm xị ở Sài Gòn lúc bấy giờ, lạy lục xin Polgar giúp đỡ cho Cẩn và vợ con chuẩn êm qua Mỹ...

Như vậy, kể từ ngày 14 đến ngày 21. 4. 75, Ng. Bá Cẩn đã chẳng làm được trò trống gì, ngoài việc lợi dụng danh vị thủ tướng để xin Polgar giúp cho chuẩn êm bằng phi cơ Mỹ, không phải vất vả chen lấn chui xuống tàu như một số tướng lãnh và tổng bộ trưởng khác!

Có lẽ tất cả những thứ thành tích chính trị đó đã là lý do để cho Ng. Bá Cẩn dám lớn tiếng chê Ng. Cao Kỳ là không biết gì về chính trị, tức là không biết đi cống hậu, không biết khóc lóc lạy lục để xin xỏ chúc tụng, và để được chuẩn êm!...

CHỐNG CỘNG BẰNG LƯỠI GỖ VÀ CẶP MẮT SÀNH!

Tóm lại, theo tôi nhận xét, cho đến nay vẫn chưa có ai tỏ ra đủ khả năng chững chạc, đứng trên một lập trường vững chắc nào đó, để công kích ông Kỳ một cách vô tư và nghiêm chỉnh. Tất cả đều chỉ núp dưới chiêu bài “*quốc gia dân tộc*” và “*lý tưởng chống Cộng*” để hàm hồ phát biểu những ý kiến cá nhân nông cạn, chứa đầy thù hận, ghen tị. Không cần phải tốn chút công sức và thì giờ điều tra, sưu tầm tài liệu..., chỉ cần một chút quan tâm tối thiểu, với một bộ óc phân tách bén nhạy, khi đọc mấy bài báo loan tin ông Kỳ về Việt Nam, người ta đã có được một số khá đủ yếu tố để suy luận sự việc. Chuyến trở về Việt Nam của ông Kỳ đã được chuẩn bị trên hai năm trước đây, qua sự tiếp xúc kín đáo của thứ trưởng ngoại giao Nguyễn Đình Bin. Trong khoảng thời gian dài trên hai năm trời ấy, chắc chắn hai bên đối tác đã phải trần trở vấn đề này rất kỹ lưỡng, và đã chuẩn bị chuyến về của ông Kỳ khá chu đáo.

Vậy, những câu hỏi sau đây phải đặt ra: Những vấn đề gì đã được đặt ra cho cả hai bên? Ông Kỳ đã đặt ra những điều kiện gì cho nhà nước Việt Nam? Ngược lại, đại diện nhà nước CSViệt Nam đòi hỏi ông Kỳ phải chấp nhận những điều kiện gì, để được nhập cảnh, được báo chí và truyền hình, truyền thanh theo dõi loan tin đầy đủ? Hơn thế, ông Kỳ còn được nhà nước CSViệt Nam cho phép mở những cuộc họp báo công khai, trả lời những cuộc phỏng vấn của các phóng viên trong và ngoài nước v.v...

Nên nhớ kỹ: dưới chế độ CS, dù cho ngày nay Việt Nam đã đổi mới phần nào tư duy và chính sách cai trị đã “*thoáng*” hơn xưa; nhưng trong lãnh vực truyền thông, báo chí và xuất bản ấn loát phẩm vẫn còn phải chịu sự kiểm soát rất chặt chẽ của hệ thống đảng và nhà nước. Chính sách chỉ đạo thông tin, tuyên truyền của nhà nước CSViệt Nam không đặt trên hình thức kiểm duyệt ấu trĩ, hời hợt bên ngoài, như hai thời đệ nhất và đệ nhị CH miền Nam. Ngay từ thời Việt Minh, người CSViệt Nam đã thực hiện chính sách nắm chắc giếng mối chủ trương của đảng và nhà nước ngay từ trong các tế bào nhân sự của mỗi tờ báo, mỗi nhà xuất bản, mỗi đài truyền hình, phát thanh. Thậm chí nhà nước còn kiểm soát nghiêm ngặt cả đến các nhà in. Dưới chế độ “*chỉ đạo tư tưởng*” chặt chẽ như thế, không một tư nhân nào được phép xuất bản báo và in sách. Ngay cả đến những bài báo vô thưởng vô phạt chỉ đến những bản tin xe cán chó trong các báo hằng ngày, đều phải do

những những người cầm bút hay những phóng viên đã được nhà nước chấp nhận, và bút hiệu của những người ấy đã được “cầu chứng tại tòa”, tức là đã nằm trong biên chế. Người tổng biên tập của một cơ quan truyền thông chính là một “đảng ủy” lãnh trách nhiệm điều hành. Trên tờ báo chỉ cần xuất hiện một cái tin lạ tai, với một cái tên tác giả chưa được trên “chấp nhận”, kể như địa vị của người tổng biên tập đã bị xóa sổ rồi!

Dưới chế độ này, đồng bào hải ngoại có thể đem bạc triệu về đầu tư vào các ngành chế biến thực phẩm dễ dàng, và trở nên “phó tổng giám đốc” [*chức tổng giám đốc phải là người của nhà nước!*], hay “giám đốc” của các công ty ấy như chơi. Vì các thứ sản phẩm của họ bán ra cho người dân tiêu thụ, nó đi vào đường ruột, rồi một ngày sau nó theo lỗ hậu môn mà tuồn ra ngoài cầu tiêu là xong! Nhưng, ngược lại, dù bạn đem về Việt Nam hàng tỉ MK để đầu tư vào ngành ấn loát và xuất bản sách báo thì đừng hòng. Vì người CS sợ bạn sẽ dùng các món ăn tinh thần của bạn, là những thứ không vào bao tử để trôi ra bằng hậu môn được, mà lại tích lũy trong bộ não để “đầu độc tư tưởng” quần chúng!

Từ căn bản đó, bạn sẽ nhận ra việc ông Kỳ đã được các cơ quan truyền thông loan tin, phỏng vấn và cho họp báo công khai...chẳng phải là chuyện thường tình, mà anh chàng Việt kiều nào về nước cũng được chiếu cố đến.

Nhưng, dù vậy, ngược lại, tại sao trong dịp Tết Nguyên Đán, chủ tịch nhà nước Trần Đức Lương đã dành một cuộc tiếp tân trọng thể một số đông đảo Việt kiều các nơi trên thế giới về nước lại không có mặt ông Kỳ? Đọc báo, người ta chỉ thấy toàn những tên vô danh tiểu tốt lạ hoắc, nhân danh đại diện Việt Kiều ở Mỹ, Úc, Pháp v.v... Ngay cả cấp chỉ đạo thấp hơn, là bí thư thành ủy TP HCM, Nguyễn Minh Triết, khi tiếp xúc với Việt kiều vẫn không có mặt ông Ng. Cao Kỳ?

Mặt khác, ta còn phải đặc biệt quan tâm đến hiện tượng báo chí, truyền thông trong nước chỉ loan tin và đăng bài phỏng vấn ông Kỳ sôi nổi trong vài ngày, tuyệt nhiên không có dư âm hay một bài bình luận nào, hoặc ý kiến gì do một nhân vật đang tại chức tuyên bố hay nhận định về chuyến hồi hương của ông Kỳ. Mặc dù hầu hết các nhân vật lãnh đạo cao cấp của chính phủ CSViệt Nam đều tiên liệu được phản ứng ở hải ngoại sẽ vô cùng bất lợi cho ông Kỳ.

Như vậy, nếu nói chuyến về thăm Việt Nam của ông Kỳ có giá trị như một viên pháo đại nổ dùng chính thức công khai mở màn cho chiến dịch dụ dỗ Việt Kiều hồi hương và đầu tư của nhà nước, thì sự kiện cắt đứt dư luận cách đột ngột, không tạo một dư âm thuận lợi nào khác cho hành động về nước của ông Kỳ, hóa ra chẳng khác nào như hành động “*đánh trống bỏ dùi*”, hay “*hết xôi rồi việc*”, hoặc nói một cách văn hoa bóng bẩy theo kiểu Nguyễn Du “*Đuốc hoa còn đó mặc nàng nằm trơ!*” cục tả sự bề bàng của nàng Kiều sau khi đã bị thất tiết bởi Mã Giám Sinh?! Như thế, hẳn bên trong phải có điều gì đáng kể. Theo tôi điều đó có lẽ chỉ một mình ông Kỳ biết lấy, chẳng khác nào như con mèo của Schrodinger, mà thôi!

Ngoài ra, muốn tìm hiểu chính xác hơn, người ta còn phải so sánh việc trở lại Việt Nam của ông Kỳ với cựu quốc trưởng Nguyễn Khánh. Nên biết tướng Khánh đã muốn trở lại Việt Nam trước hơn cả ông Kỳ. Đặc biệt nhất là ông Khánh đã xin phép về Việt Nam đến hai lần và đã được phép rồi, nhưng tại sao mãi đến nay, ông Khánh vẫn chưa về như ông Kỳ? Vì thế, khi nghe tin ông Kỳ đã về nước, ông Khánh đã khôn khéo tránh né, không chửi bới ông Kỳ như hai ông Vinh và Cẩn. Ông Khánh chỉ tổ chức một buổi hội thoại truyền hình ở San José, mượn việc về Việt Nam của ông Kỳ để tự đề cao mình lên, đánh bóng lý tưởng chống Cộng và tình nghĩa “huynh đệ chi binh” của ông, nhắm lấy lòng giới cựu quân nhân vốn là một lực lượng đông đảo có khả năng áp đảo, và khủng bố tinh thần dân tị nạn mạnh nhất khắp nơi hải ngoại, đồng thời ngấm bấn tin cho “phe bên kia” biết là mai sau ông ta có về nước thì chẳng phải về như ông Kỳ mà với điều kiện... Đây là thủ đoạn dọn đường về nước khá khôn ngoan, sảo quyệt của ông Khánh!

Tất cả những hiện tượng sờ sờ trước mắt ấy, mỗi hiện tượng đều mang một ý nghĩa và một dấu hiệu riêng của nó. Vậy, tại sao hai ông: tiến sĩ Nguyễn Xuân Vinh, chủ tịch của cái Hội Đồng Chiến Sĩ (!) và ông cựu thủ tướng vài giờ Nguyễn Bá Cẩn kia đã không nhìn ra, để khai quang điểm nhãn cho đám tay chân thủ hạ, mà chỉ toàn chửi nhảm, để bia miệng tiếng đời?

Hai ông Vinh và Cẩn muốn được nghe lời chỉ giáo về chuyện này, xin hãy tuyên bố rút bỏ chức “chủ tịch Hội Đồng Chiến Sĩ Việt NamCH /hải ngoại”, và chúc thủ tướng lèo kia đi, rồi noi gương Lưu Bị thời Tam Quốc, tam cố Thảo Lư...

Thực không ai có thể ngờ được rằng trình độ kiến thức và khả năng nhận định chính trị của những người

mang danh trí thức, gồm cả một ông cựu thủ tướng lẫn một số cựu tướng tá lại thảm hại đến thế! Hiện tượng này chính là đáp số hoàn hảo nhất cho cuộc thảm bại ê chề cuối tháng Tư Đen năm 1975, và bao gồm luôn cả một quá trình đấu tranh tổn hao hàng triệu sinh mạng oan uổng của đồng bào, suốt trong chiều dài cuộc chiến trên 30 năm chống Cộng từ thua đến bỏ chạy ở Việt Nam. Vậy thử hỏi bây giờ người dân tị nạn nào ở hải ngoại còn đủ can đảm dám đặt một lần nữa cuộc sống yên ổn của mình và tương lai của vợ con mình vào trong tay những người có bộ óc bã đậu với cặp mắt chính trị bằng sành ấy?!

(còn tiếp)

ĐẶNG VĂN NHÂM